

Số: 480/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 25 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019
về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử
giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025**

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 435/LĐCP ngày 16/10/2019 về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025 (sau đây gọi tắt Nghị quyết số 17/NQ-CP) tại các phiên họp Hội nghị trực tuyến Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP đến tháng 11/2020 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 22/5/2019 về hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

- Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh; Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo; thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh năm 2020.

2. Xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử

- Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu: Tháng 12/2020, tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP), hoàn thành kết nối, liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia; kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với Cổng dịch vụ công Quốc gia. Đồng thời, thực hiện kết nối, liên thông giữa phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc với Cổng dịch vụ công của tỉnh.



- Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang: Đang tổ chức lấy ý kiến các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh để hoàn thiện (dự kiến ban hành trong cuối tháng 12/2020).

- Xây dựng cơ sở dữ liệu tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử:

+ Đến cuối năm 2020 tỉnh Kiên Giang sẽ hoàn thiện một số cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực trọng điểm trên Hệ thống thông tin địa lý (GIS – bản đồ) dùng chung của tỉnh, gồm các lĩnh vực: Giao thông, y tế, giáo dục, xây dựng, môi trường, viễn thông, cấp nước, điện lực, nông nghiệp, văn hóa - xã hội, du lịch...

+ Ngành Tài nguyên và Môi trường: Đang triển khai thực hiện các dự án cơ sở dữ liệu về xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai; ứng dụng phần mềm chuyên ngành quản lý đất, cấp quyền sử dụng đất.

+ Ngành Tư pháp: Đã ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và chương trình quản lý hộ tịch đến cấp xã.

+ Ngành Khoa học và Công nghệ: Đã xây dựng cơ sở dữ liệu về nguồn nhân lực có trình độ sau đại học; cơ sở dữ liệu về kiểm định; cơ sở dữ liệu về các đề tài khoa học.

3. Xây dựng các hệ thống thông tin đổi mới lề lối, phương thức làm việc

Tỉnh Kiên Giang triển khai Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc (QLVB&HSCV) dùng chung cho tất cả các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, đảm bảo liên thông 4 cấp: Trung ương, tỉnh, huyện, xã; gồm 22 đơn vị sở, ban, ngành cấp tỉnh; 15 đơn vị cấp huyện; 145 đơn vị cấp xã và 327 phòng, ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; đồng thời liên thông trực liên thông văn bản quốc gia, đến tháng 11/2020 văn bản được gửi/nhận ở cả 3 cấp trên toàn hệ thống trong năm là 1.012.673 lượt.

Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến: Đã đầu tư hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Kiên Giang với 22 điểm cầu đặt tại: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và 15 huyện, thành phố. Bên cạnh đó, tỉnh đã triển khai hệ thống hội nghị truyền hình cho 63 đơn vị cấp xã thuộc 06 huyện Kiên Hải, An Minh, Giang Thành, Vĩnh Thuận, Phú Quốc và Giồng Riềng nâng tổng số các đơn vị được đầu tư toàn tỉnh có 85 điểm cầu hội nghị truyền hình trực tuyến.

Hệ thống Camera quan sát trực tuyến triển khai 15/15 bộ phận một cửa cấp huyện làm cơ sở cho việc giám sát thực thi công vụ và kịp thời chấn chỉnh phong cách và lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp xúc với người dân và doanh nghiệp.

Hệ thống Cổng thông tin điện tử (TTĐT) tỉnh Kiên Giang (kiengiang.gov.vn) được xây dựng theo mô hình đồng bộ về công nghệ, liên thông về dữ liệu, thông tin, gồm: 01 Cổng chính và 51 Cổng thành phần, trong đó có 22 Cổng TTĐT của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; 15 Cổng TTĐT các huyện, thành

phổ và 14 Cổng TTĐT các xã, phường, thị trấn; đáp ứng đầy đủ về danh mục và tin tức theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ. Đến cuối năm 2020, đã có 5.234.342 lượt truy cập, gần 4.000 tin tức, sự kiện (trong năm) được đăng tải trên cổng chính kiengiang.gov.vn.

Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh hoạt động với 4.926 tài khoản của các cơ quan nhà nước, cán bộ công chức viên chức (CBCCV). Việc khai thác và sử dụng thư điện tử trong công vụ được tuân thủ tốt theo quy chế, quy định của tỉnh.

Chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ, đến thời điểm báo cáo có 1.537 chứng thư số được cấp. Trong đó, có 1.086 chứng thư số của cá nhân và 451 của tổ chức. Các đơn vị sự nghiệp công lập từng bước sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong việc ký ban hành văn bản, giao dịch với Kho bạc, Bảo hiểm xã hội...

4. Các hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Phần mềm một cửa điện tử được triển khai đồng bộ đến 100% các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng ngày càng mang lại hiệu quả tích cực. Tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/11/2020, hệ thống đã tiếp nhận và xử lý 209.000 hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC), trong đó các sở, ban, ngành cấp tỉnh là 24.279 hồ sơ, cấp huyện là 80.209 hồ sơ và cấp xã là 104.512 hồ sơ, tỷ lệ đúng hạn đạt 82,16 %.

Cổng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) tỉnh cung cấp tổng số 2.131 dịch vụ công trực tuyến, trong đó: Có 1.387 mức độ 1 và 2, 322 mức độ 3 và 422 mức độ 4 (đạt tỷ lệ 19,8 % số DVCTT ở cấp độ 4); tỉnh đang tiếp tục rà soát để cập nhật, ban hành danh mục DVCTT, phấn đấu đạt chỉ tiêu 30% mức độ 4 theo quy định tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. Cơ bản hoàn thành việc kết nối, liên thông Cổng DVCTT tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ với tổng số 07 DVCTT mức độ 3, 4; tiếp tục triển khai tích hợp với cổng thanh toán quốc gia PayGov, kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia trọng yếu (CSDL về dân cư, đất đai, doanh nghiệp, TTHC, lý lịch tư pháp)... Cổng DVCTT cũng cung cấp chức năng tra cứu thông tin, thống kê tình trạng xử lý hồ sơ TTHC, khảo sát, đánh giá và công khai mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với các cơ quan nhà nước thực hiện TTHC.

Nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp sử dụng Cổng DVCTT, tỉnh đã triển khai thỏa thuận hợp tác với Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam mô hình liên thông phần mềm và tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích; thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức: Phát hành định kỳ chuyên mục “Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển CNTT” trên Báo Kiên Giang (trong năm 2020 đã phát hành 50 kỳ); định kỳ phát chuyên mục “Chính quyền điện tử” trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Kiên Giang (trong năm 2020 đã phát 72 kỳ), xây dựng các video clip hướng dẫn sử dụng DVCTT, in 20.000 tờ rơi đặt tại nơi làm việc của Bộ phận một cửa của các đơn vị để phát cho

người dân khi đến thực hiện TTHC,... Ngoài ra, tỉnh cũng đã chỉ đạo Đài Truyền thanh các huyện, thành phố cho phát thanh các bài viết liên quan đến việc cung cấp các DVCTT trên môi trường mạng giúp người dân, doanh nghiệp có cái nhìn tổng quan về vấn đề cải cách hành chính của tỉnh.

Việc xây dựng, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát, kiểm thử, tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia căn cứ danh mục, lộ trình thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đã hoàn thành thực hiện đồng bộ mã lĩnh vực, mã thủ tục hành chính trên cổng Dịch vụ công Quốc gia và cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

5. Xây dựng Chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia

- Trong những năm qua, tỉnh đã quan tâm, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác bảo đảm an toàn thông tin các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ban hành Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 về quy chế quản lý, vận hành và khai thác Trung tâm dữ liệu tỉnh Kiên Giang nhằm đảm bảo các hệ thống thông tin được vận hành thông suốt, ổn định và an toàn thông tin, cụ thể một số hệ thống sau:

- + Cổng thông tin điện tử và các Cổng thông tin điện tử thành phần;
- + Hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc;
- + Hệ thống thư điện tử công vụ;
- + Hệ thống Một cửa điện tử;
- + Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến;
- + Hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh.
- + Các hệ thống phần mềm quản lý chuyên ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp, Nội vụ, Tư pháp, Dân tộc.

- Triển khai xây dựng Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng và điều hành các hệ thống thông tin tỉnh Kiên Giang (khai trương chính thức đưa vào vận hành từ ngày 09/10/2020) kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia nhằm thực hiện theo dõi, giám sát và đảm bảo an toàn thông tin các hệ thống thông tin trọng yếu của tỉnh Kiên Giang, bao gồm các hạng mục chính như sau:

- Tỉnh đã hoàn thành việc triển khai bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp theo chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, cụ thể:

+ “Lớp 1” Lực lượng tại chỗ: Tỉnh Kiên Giang đã ban hành Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 về việc thành lập Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử, trong đó kiêm nhiệm chức năng Ban Chỉ đạo ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông

tin trên địa bàn tỉnh; ban hành Quyết định số 1457/QĐ-UBND ngày 07/7/2017 về việc thành lập Đội ứng cứu sự cố máy tính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (với 19 thành viên thuộc các cơ quan, đơn vị trong tỉnh và đại diện của các đơn vị doanh nghiệp viễn thông – công nghệ thông tin: Viettel Kiên Giang, VNPT Kiên Giang). Ngoài ra, tỉnh cũng đã giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên trách về an toàn thông tin, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

+ “Lớp 2” Tổ chức hoặc thuê doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp: Với các thành viên của Đội ứng cứu sự cố máy tính tại các cơ quan, đơn vị đã thực hiện trách nhiệm tự giám sát đối với các hệ thống thông tin do đơn vị mình quản lý. Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông là đơn vị trực tiếp thực hiện giám sát trực tiếp đối với hệ thống Trung tâm dữ liệu (TTDL) đang quản lý, vận hành và thực hiện nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra thực hiện giám sát theo quy định.

+ “Lớp 3” Tổ chức hoặc thuê doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ: Năm 2019, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành thuê Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân Đội thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và kịp thời cập nhật, vá các lỗ hổng của hệ thống theo khuyến cáo.

+ “Lớp 4” Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia: Hoàn thành việc thực hiện công tác chia sẻ thông tin và giám sát quốc gia. Hiện nay, tỉnh đã cung cấp 128 IP và 100 tên miền con thuộc tên miền dùng chung của tỉnh đến Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia (VNCERT/CC) trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện giám sát, cảnh báo kịp thời để khắc phục sự cố (nếu có).

- Tình hình kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật: Thời gian qua, ngoài việc giao Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp theo dõi, kiểm tra (24/7) tình hình an toàn thông tin các hệ thống thông tin, tỉnh đã phối hợp với Trung tâm ứng cứu khẩn cấp không gian mạng Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân Đội thực hiện đánh giá an toàn thông tin các hệ thống thông tin, đáp ứng theo yêu cầu của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT, bao gồm: Hệ thống Công nghệ thông tin điện tử tỉnh và các công thành phần; Hệ thống Thư điện tử công vụ của tỉnh; Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử tỉnh.

- Từ năm 2019, tỉnh đã tiến hành triển khai hệ thống phần mềm phòng, chống mã độc tập trung theo tinh thần Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu thống kê tình hình lây nhiễm mã độc với hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông. Đến nay, hệ thống của tỉnh Kiên Giang đã chia sẻ 557 thông tin, dữ liệu về virus, mã độc ở mức cao đến hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Thời gian qua, trong quá trình theo dõi, giám sát công tác đảm bảo an toàn

thông tin của Trung tâm dữ liệu tỉnh, hàng năm đã phát hiện và ngăn chặn kịp thời hơn 1.000 cuộc tấn công có chủ đích, mức độ nguy hiểm cao vào hệ thống.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cũng đã được quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Thực hiện tuyên truyền về an toàn thông tin trên Cổng thông tin điện tử, phát hành các chuyên mục trên Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang.

- Hàng năm, ngoài việc tổ chức hội thảo về an toàn thông tin, tỉnh cũng đã cử thành viên Đội ứng cứu sự cố máy tính tham dự các hội nghị, hội thảo, diễn tập về an toàn thông tin theo cụm và các cuộc diễn tập quốc tế do Cục An toàn thông tin tổ chức. Bên cạnh đó, xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về an toàn thông tin từ cơ bản đến nâng cao cho cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Đến tháng 12/2020 các nhiệm vụ, công việc đã hoàn thành, theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ Tướng Chính phủ:

1. Thông báo số 339/TB-VPCP ngày 22/9/2020 của Văn phòng Chính phủ: Đã ban hành Kế hoạch, Chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

2. Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 14/7/2020 của Chính phủ:

- Tỉnh Kiên Giang đã hoàn thành việc triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP) và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia để chia sẻ khai thác dữ liệu dùng chung của Quốc gia (NGSP).

- Tỉnh đã đưa vào vận hành chính thức Trung tâm Giám sát an toàn, an ninh mạng và Điều hành thông tin, đảm bảo triển khai mô hình 4 lớp theo tinh thần Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam (ngày 09/10/2020).

3. Thông báo số 139/TB-VPCP ngày 03/4/2020 của Văn phòng Chính phủ: (Nhiệm vụ triển khai thực hiện việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ)

- Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc (QLVB-HSCV) đã triển khai đồng bộ trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hiện đã thực hiện kết nối, liên thông phần mềm QLVB-HSCV đến tất cả các sở, ngành tỉnh, đơn vị cấp huyện, cấp xã và kết nối liên thông với Trục liên thông văn bản quốc gia, đảm bảo liên thông ở cả 4 cấp.



- Tỷ lệ gửi nhận văn bản trên môi trường điện tử chưa đạt mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ là 100% (hiện nay đạt 95%).

4. Thông báo số 119/TB-VPCP ngày 23/3/2020 của Văn phòng Chính phủ:

- Chuẩn hóa thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát, đánh giá quy định hành chính, TTHC có liên quan trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước ở 3 cấp tỉnh, huyện, xã, nhất là những quy định hành chính, TTHC có liên quan tới người dân, doanh nghiệp, đơn giản hóa các thủ tục hành chính mức độ 3, 4 để tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công tỉnh đảm bảo tính chính xác, đầy đủ theo hướng cắt giảm mạnh chi phí, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo đúng chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Kết quả đã rà soát 2.132 TTHC của 21 sở, ban, ngành; 15 huyện, thành phố và 145 xã, phường, thị trấn, trong đó, mức 3 là 373 dịch vụ, tỷ lệ 17,5%; mức 4 là 274 dịch vụ, tỷ lệ 13% (công việc thường xuyên).

- Thanh toán trực tuyến phí, lệ phí tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công quốc gia:

+ Hoàn thiện việc tích hợp Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh kết nối liên thông với Ngân hàng Vietinbank nhằm đẩy mạnh khi thực hiện thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh góp phần thành công giải pháp đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt (đưa vào thực hiện năm 2018).

+ Tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công Quốc gia: Phối hợp với Văn phòng Chính phủ để tích hợp liên thông việc tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến Cổng dịch vụ công Quốc gia (đang thực hiện).

5. Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020: (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Đánh giá chung

- Công tác quán triệt, triển khai Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ được thực hiện nghiêm túc, bước đầu đã đạt được những kết quả trong xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang. Do đó, các mục tiêu đặt ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP đến năm 2020 tỉnh Kiên Giang đã cơ bản hoàn thành.

- Tỉnh Kiên Giang đã chỉ đạo tăng cường triển khai các biện pháp đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Cổng dịch vụ công trực tuyến, phần mềm Một cửa điện tử đã được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã, bước đầu đã được

người dân và doanh nghiệp quan tâm, nộp hồ sơ qua môi trường mạng, đến nay đã có 2.223 người dân và doanh nghiệp có mã định danh điện tử thông suốt và hợp nhất của trên hệ thống thông tin Công dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử từ cấp tỉnh đến cấp xã. Số lượng công dân đã có thông tin cơ sở dữ liệu trên hệ thống 222.279 người.

- Công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát, bảo đảm an toàn thông tin, an toàn mạng các hệ thống thông tin phục vụ Chính quyền điện tử được đẩy mạnh, nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh thông tin của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hiện nay Hệ thống một cửa điện tử tỉnh có 222.279 thông tin cơ sở dữ liệu điện tử đạt thấp so với mục tiêu đề ra là 20% dân số, khoảng 380.000 tài khoản (tỷ lệ đạt 11%); tỷ lệ giải quyết TTHC trực tuyến mức 3, 4 còn thấp; số lượng dịch vụ công trực tuyến mức 4 còn thấp chưa đạt được chỉ tiêu 30% theo mục tiêu của Chính phủ.

- Tỷ lệ văn bản điện tử được gửi, nhận cả 3 cấp chính quyền chưa đảm bảo mục tiêu đạt 100% (hiện nay Kiên Giang đạt khoảng 95%).

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp còn thấp chưa đạt mục tiêu đề ra của Chính phủ.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang có một số ý kiến đề xuất Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành có liên quan một số vấn đề, cụ thể như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định tạo điều kiện cho việc phát triển Chính phủ điện tử nói chung và Chính quyền điện tử tại địa phương nói riêng: Định danh, xác thực điện tử; kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử....

- Chỉ đạo các ngành, đơn vị chủ quản, quản trị kỹ thuật các cơ sở dữ liệu trọng yếu, cơ sở dữ liệu quốc gia, Trục liên thông quốc gia tiếp tục hỗ trợ các địa phương kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ phát triển Chính phủ điện tử đến Chính quyền điện tử tại địa phương.

- Rà soát cập nhật danh mục dịch vụ công ưu tiên phát triển, kết nối liên thông cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở ưu tiên những thủ tục dễ chuyển đổi số, thành phần hồ sơ không phức tạp, cơ sở dữ liệu phục vụ xử lý thủ tục hành chính sẵn có để đem lại hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp, tổ chức cao hơn, khai thác và phát huy vai trò Dịch vụ công trực tuyến tốt hơn.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. ll

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P.KGVX, P.TH;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, ltrám.

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành



PHỤ LỤC

**Danh mục dịch vụ công trực tuyến ưu tiên tích hợp, cung cấp
trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2020**

(Kèm theo Báo cáo số: 480/BC-UBND ngày 25/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Thời gian hoàn thành	Cách thực hiện	Trạng thái
1	Đăng ký khai sinh	Quý I/2020	Tích hợp	Đang thực hiện
2	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	Quý I/2020	Tích hợp	Đã thực hiện
3	Đăng ký thành lập doanh nghiệp	Quý I/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
4	Thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu đối với doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Quý I/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
5	Liên thông đăng ký thành lập doanh nghiệp và cấp mã số vị đơn vị bảo hiểm xã hội	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
6	Liên thông thủ tục báo tăng, giảm lao động (của ngành bảo hiểm xã hội) và khai trình lao động, báo cáo 6 tháng, 01 năm tình hình thay đổi về lao động (của ngành lao động, thương binh và xã hội)	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
7	Thực hiện liên thông, đồng thời chấp thuận xây dựng công trình và cấp phép thi công xây dựng công trình điện lực có điện áp từ 35 KV trở xuống trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện



TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Thời gian hoàn thành	Cách thực hiện	Trạng thái
8	Liên thông các thủ tục cấp điện qua lưới điện hạ áp, trung áp (gồm: Tiếp nhận yêu cầu; thỏa thuận vị trí cột/trạm điện, hành lang lưới điện và cấp phép thi công xây dựng công trình điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ,...)	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
9	Dịch vụ công khai báo phiếu giao nhận hồ sơ giao dịch kiểm soát chi qua mạng và giao dịch một cửa với Kho bạc Nhà nước	Quý I/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
10	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
11	Đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp (mức độ 4)	Quý II/2020	Khai báo link	Đã thực hiện
12	Cấp mới giấy phép lái xe	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
13	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
14	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
15	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
16	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
17	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
18	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
19	Đăng ký xét tuyển đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng, tuyển sinh trung cấp nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy	Quý II/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
20	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
21	Thủ tục đăng ký thế chấp quyền sử dụng dụng đất, tài sản gắn liền với đất; thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký; xóa đăng ký thế chấp	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
22	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
23	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Quý III/2020	Khai báo link	Đang thực hiện



TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Thời gian hoàn thành	Cách thực hiện	Trạng thái
24	Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt.	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
25	Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt.	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
26	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
27	Cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
28	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
29	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện
30	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng	Quý IV/2020	Khai báo link	Đang thực hiện

